UBND TỈNH ĐẮK LẮK
**SỞ TƯ PHÁP**

Số:235 /BC-STP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đắk Lắk, ngày02 tháng 11 năm 2021*

# BÁO CÁO
## Tổng kết công tác tư pháp năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022

## I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021

### 1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

a) Công tác xây dựng, thẩm định văn bản QPPL: tiếp tục có những chuyển biến tích cực, cụ thể hóa cơ bản kịp thời văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên cũng như đề nghị xây dựng nhiều văn bản thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh. Tính đến hết tháng 10/2021, HĐND tỉnh ban hành 09 văn bản QPPL, UBND tỉnh ban hành 30 văn bản QPPL; HĐND, UBND cấp huyện ban hành 03 văn bản QPPL. Việc thẩm định, tư vấn thẩm định đã tuân thủ điều kiện, trình tự và các nội dung thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn ngành Tư pháp đã thẩm định 53 dự thảo văn bản QPPL, trong đó, Sở Tư pháp thẩm định 50 dự thảo văn bản QPPL; Phòng Tư pháp thẩm định 03 dự thảo văn bản QPPL - các văn bản này đều đảm bảo chất lượng và tính khả thi trên thực tế; riêng tại cấp tỉnh, các sở, ngành đã tổ chức góp ý đối với 38 dự thảo văn bản QPPL.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản yêu cầu chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tập trung xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 22/4/2021 thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 187-KH/TU ngày 17/9/2020 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khoá IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 09/7/2021 thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW về hợp tác với người nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; tham mưu UBND tỉnh đề nghị

Thường trực HĐND tỉnh đưa dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết của HĐND tỉnh ra khỏi Danh mục dự thảo văn bản QPPL trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa X.

Hiện nay, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy định phối hợp trong cập nhật dữ liệu; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017); tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định trình tự, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017) nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế lĩnh vực công tác này ở tỉnh.

b) Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2020; Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 về công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2020 (02 Quyết định này được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2656/QĐ-UBND ngày 27/9/2021); Công văn số 4063/UBND-NC ngày 13/5/2021 về xử lý sau văn bản của tỉnh có kiến nghị sau rà soát năm 2020 và công bố văn bản QPPL hết hiệu lực.

Tính đến thời điểm hiện nay, Sở Tư pháp đã tự kiểm tra 31 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành, kiểm tra theo thẩm quyền 06 văn bản QPPL; cập nhật 41 văn bản QPPL, 02 văn bản cá biệt phục vụ công tác kiểm tra, rà soát lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

* Tại các địa phương, công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL cũng được các Phòng Tư pháp chú trọng thực hiện. Đã có 15/15 địa phương đã ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021 trên địa bàn huyện; 11/15 đơn vị đã công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2020, báo cáo tình hình công bố (các huyện Ea Súp, Cư Kuin, Ea H'leo, Krông Ana, Cư M'gar, Lắk, Krông Pắc, TP. Buôn Ma Thuột, Ea Kar, M'Đrắk, Krông Bông).

Bên cạnh công tác kiểm tra, rà soát thường xuyên, Sở Tư pháp đã chủ trì tham mưu, phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực như: rà soát văn bản QPPL quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Bộ luật Lao động năm 2012; rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư kinh doanh và đời sống; rà soát, đề xuất các nội dung định hướng lĩnh vực cần ưu tiên hoàn thiện hệ thống pháp luật; rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội.

c) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong 9 tháng năm 2021, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2173/KH-UBND 17/3/2021 về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2021. Theo đó, chủ động tuyên truyền, phổ biến văn bản QPPL và tổ chức giới thiệu về Chương trình, cung cấp thông tin về các chính sách, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các bộ, ngành, địa phương bằng các hình thức phù hợp; cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật); định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Bên cạnh đó, đã tham mưu đánh giá tình hình triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020 và giai đoạn 3 năm 2018 - 2020; đánh giá những hạn chế, bất cập trong triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; đề xuất, kiến nghị các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh để Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2026 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Thời gian qua, Sở Tư pháp, các Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND cùng cấp ban hành và tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL. Kết quả, trong năm 2021, công tác PBGDPL tiếp tục có chuyển biến tích cực, chú trọng tuyên truyền các luật mới ban hành, các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, trong đó, đặc biệt là các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, phòng, chống dịch Covid-19... Tại Sở Tư pháp, cùng với việc thường xuyên cập nhật tin, bài trên Trang thông tin điện tử của Sở, Bản tin Tư pháp hàng tháng, tính đến thời điểm hiện nay, Sở Tư pháp đã phát hành 70 cuốn tài liệu giới thiệu các Luật mới ban hành tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV và văn bản về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; 2.500 cuốn Sổ tay tìm hiểu các quy định pháp luật về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và tìm hiểu các nội dung cơ bản của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức

và Luật viên chức; 07 loại tờ rơi với tổng số 75.000 tờ tìm hiểu quy định pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; phối hợp với Báo Đắk Lắk thực hiện chuyên mục "Giải đáp pháp luật" về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (11 kỳ)... Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Công văn chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đề nghị 05 sở, ngành, địa phương xây dựng báo cáo kiểm tra công tác PBGDPL; hoà giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để phục vụ cho việc kiểm tra công tác PBGDPL theo kế hoạch của UBND tỉnh; cùng với các sở, ngành tích cực tổng kết việc thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các đề án theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; kiểm tra công tác PBGDPL tại một số đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tại các địa phương, một số địa phương đã tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật về bầu cử (M'Đrắk); chú trọng tổng kết các chương trình, đề án trong lĩnh vực công tác PBGDPL; kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL; quan tâm, xây dựng tủ sách pháp luật...

Đối với việc tham mưu tổ chức Hội thi "Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã với pháp luật", Sở đã hoàn thành việc xây dựng Thể lệ, biên soạn Bộ câu hỏi và chuẩn bị các nội dung cần thiết khác phục vụ Hội thi. Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, Sở đã tham mưu UBND tỉnh dừng tổ chức Hội thi này và giao Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chủ động tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống dịch bệnh Covid-19". Sở đã giúp Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch, Thể lệ và đang tích cực triển khai tổ chức Cuộc thi này.

b) Về nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 2388/UBND-NC ngày 23/3/2021 để chỉ đạo nâng cao chất lượng đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; đồng thời, nhằm hỗ trợ các địa phương thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật theo quy định, cũng như đảm bảo thực hiện tiêu chí 18.5 "Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật" trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới hiện hành, Sở Tư pháp đã đề nghị Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh hỗ trợ xây dựng tủ sách pháp luật cho 03 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Đầu năm 2021, sau khi các địa phương hoàn thành việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020, trên cơ sở báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 của Sở Tư pháp, tỉnh đã công khai danh sách các đơn vị cấp xã đạt chuẩn và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Kết quả, có 183/184 đơn vị cấp xã trên

địa bàn tỉnh đã tiến hành đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (01 đơn vị không thực hiện đánh giá là xã Ea Yiêng, huyện Krông Pắk), trong đó 164 đơn vị được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (đạt tỷ lệ 89,6%). Hiện nay, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh dự thảo văn bản chỉ đạo triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Công tác hòa giải ở cơ sở: Thời gian qua, Ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như Kế hoạch số 2647/KH-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022" trên địa bàn tỉnh. Một số đơn vị đã tăng cường kiểm tra, hướng dẫn trong việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở (Ea Kar, Ea H'leo, Cư Kuin); rà soát, củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở (huyện Krông Búk)…

**3. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật**

a) Công tác quản lý XLVPHC: Để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về XLVPHC, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 15/3/2021) và văn bản chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp tăng cường công tác thi hành pháp luật XLVPHC. Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, hiện Sở Tư pháp đang tích cực chuẩn bị những điều kiện cần thiết để phục vụ cho công tác kiểm tra thi hành pháp luật XLVPHC tại một số sở, ngành và địa phương (xây dựng đề cương báo cáo, có văn bản đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo). Trong năm 2021, các Phòng Tư pháp, Sở Tư pháp đã hoàn thành việc tổng hợp, tham mưu UBND cùng cấp tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/3/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; Nghị định số 111/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016) và báo cáo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC 6 tháng đầu năm 2021.

Ngoài ra, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về các trường hợp và thẩm quyền xác định hồ sơ XLVPHC có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch số 1480/KH-UBND ngày 22/02/2021 triển khai thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11816/KH-UBND ngày 31/12/2020 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, trong đó, xác định lĩnh vực trọng tâm tiến hành theo dõi là quản lý nhà nước về đất đai. Trên cơ sở đó, Sở đã tham mưu thành lập Đoàn Kiểm tra và thực hiện việc kiểm tra tại 04 đơn vị, địa phương; đồng thời, tiến hành khảo sát tình hình thi hành pháp luật về quản lý sử dụng đất đai. Có 19/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và 15/15 UBND cấp huyện ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2021; một số huyện đã chuẩn bị các điều kiện để tiến hành khảo sát tình hình thi hành pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai (Ea H'leo, Krông Năng, Lắk); khảo sát theo dõi thi hành pháp luật và tác động đối với xã hội (Cư M'gar). Ngoài ra, trong năm 2021, Sở Tư pháp thực hiện tốt việc tham mưu giải đáp một số khó khăn vướng mắc trong thi hành pháp luật cho công dân, tổ chức và các đơn vị; triển khai xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 68/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh).

c) Tình hình thực hiện nhiệm vụ cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật: trên cơ sở báo cáo của các sở, ngành, địa phương, Phòng Tư pháp, Sở Tư pháp đã hoàn thành việc tham mưu UBND cùng cấp báo cáo tình hình cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật 6 tháng đầu năm 2021; hiện Sở đang tham mưu triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật năm 2021.

**4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước**

a) Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi: Bên cạnh việc thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ công tác hộ tịch cho các địa phương, ngành Tư pháp đã đẩy mạnh thực hiện Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân; tiếp tục thực hiện số hóa sổ hộ tịch; phối hợp xử lý một số vướng mắc liên quan đến số định danh cá nhân của trẻ em đăng ký khai sinh từ ngày 01/01/2016; thực hiện tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay; triển khai thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tổng kết 6 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh; báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 45-CT/TW

ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; chỉ đạo UBND cấp huyện (đồng thời chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND cấp xã) lưu ý về chứng thực, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; hướng dẫn các Phòng Tư pháp xử lý vướng mắc trong tiếp nhận số định danh cá nhân khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử; hướng dẫn Phòng Tư pháp huyện Ea Súp giải quyết vấn đề quốc tịch cho người di cư tự do từ Campuchia về nước; đề nghị UBND huyện Krông Năng xử lý đối với việc chứng thực không đúng quy định của pháp luật…

b) Công tác đăng ký giao dịch bảo đảm và bồi thường nhà nước: Sở đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo rà soát quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và sơ kết thực tiễn thi hành Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; ban hành Công văn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2021; đồng thời, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 134/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII; trả lời 02 đơn khiếu nại của công dân, tổ chức về bồi thường.

c) Công tác lý lịch tư pháp (LLTP), thời gian qua, Sở Tư pháp tiếp tục tăng cường hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu LLTP; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật yêu cầu cấp Phiếu LLTP của công dân. Tính đến nay, Sở Tư pháp đã cấp 6.510 Phiếu LLTP; cập nhật vào sổ tiếp nhận 15.030 thông tin về án tích; cung cấp 462 thông tin lý lịch tư pháp không thuộc thẩm quyền cho Sở Tư pháp tỉnh ngoài, lập 2.062 bản LLTP (tương đương 4.536 thông tin); cập nhật 1.925 mã LLTP bổ sung (tương đương 4.235 thông tin).

**5. Quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý**

a) Công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp đã đạt được những kết quả tích cực; đồng thời, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật thủ tục hành chính trong lĩnh vực này, kết quả cụ thể như sau:

- Về lĩnh vực công chứng: Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh; rà soát, đánh giá và đề xuất việc thực hiện các chính sách tài chính của tổ chức hành nghề công chứng; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 172/NQ-CP trên địa bàn tỉnh; xử lý đề nghị thay đổi trụ sở của Văn phòng công chứng từ địa bàn cấp huyện này sang địa bàn cấp huyện khác (đối với 03 Văn phòng công chứng); tiếp nhận và tham mưu xử lý 02 hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng; giải quyết 52

thủ tục hành chính trong lĩnh vực công chứng. Tính đến thời điểm hiện nay, 22 tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng 126.836 trường hợp, thu phí hơn 40.416.207.000 đồng.

- Về lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật: Sở Tư pháp đã báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh tình hình tổ chức và hoạt động luật sư trên địa tỉnh 6 tháng đầu năm 2021; đánh giá kết quả 01 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; yêu cầu các tổ chức hành nghề luật sư nghiêm túc thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Tính đến nay, Sở Tư pháp đã giải quyết 27 thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư.

- Về lĩnh vực đấu giá tài sản, giám định tư pháp, quản lý nhà nước về thừa phát lại, quản lý và thanh lý tài sản: Sở Tư pháp đã đề nghị các tổ chức đấu giá tài sản triển khai Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại luật đấu giá tài sản và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ trong lĩnh vực đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp; tham mưu UBND tỉnh báo cáo rà soát văn bản QPPL liên quan đến giám định tư pháp; đề nghị Công an tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tiến hành rà soát, hoàn thiện danh sách đội ngũ giám định tư pháp và đã tổng hợp kết quả trình UBND tỉnh; đề nghị các sở, ban, ngành có liên quan rà soát, điều chỉnh thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp; đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh cho phép thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại, tiếp tục thông báo về tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại năm 2021; soạn thảo sổ tay quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động thừa phát lại; vào sổ đăng ký vi bằng đối với 87 trường hợp…

b) Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác TGPL năm 2021; tham mưu Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng kiện toàn thành viên, thư ký Hội đồng phối hợp và ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng của Hội đồng phối hợp liên ngành năm 2021; biên soạn, cấp phát các loại tờ gấp pháp luật về TGPL và đơn yêu cầu TGPL cho các cơ quan tố tụng tại huyện, thị xã, thành phố theo Chương trình phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng. Bên cạnh đó, Trung tâm TGPL nhà nước tổ chức phiên tòa giả định để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng tranh tụng tại

phiên tòa trong vụ án hình sự; tổ chức trao đổi nghiệp vụ định kỳ cho đội ngũ người thực hiện TGPL; báo cáo kết quả thực hiện chính sách TGPL trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn; kết quả thực hiện chính sách liên quan đến người cao tuổi và người khuyết tật 6 tháng đầu năm 2021; kết quả thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 trong lĩnh vực TGPL tại tỉnh; báo cáo số liệu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý; thực hiện thống kê, cập nhật vụ việc tham gia tố tụng thành công, hiệu quả của Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư thực hiện hoàn thành từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021. Đến nay, Trung tâm TGPL nhà nước đã thụ lý và thực hiện 406 vụ việc TGPL cho 406 đối tượng.

Tại cấp huyện, một số địa phương đã thực hiện lồng ghép công tác TGPL trong Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021; chú trọng phối hợp với Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện công tác truyền thông về TGPL.

**6. Công tác xây dựng Ngành**

Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk; ban hành Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp. Sở đã thành lập Phòng Hành chính - Bổ trợ tư pháp trên cơ sở tổ chức lại Phòng Hành chính tư pháp và Phòng Bổ trợ tư pháp; điều động, bổ nhiệm 04 trưởng phòng; điều động và phân công công tác 04 công chức; đề nghị Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ và đã được UBND tỉnh quyết định cho nghỉ hưu trước tuổi đối với 01 công chức. Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 giao quyền tự chủ về đảm bảo chi thường xuyên cho Phòng Công chứng số 3.

Tính đến nay, Sở Tư pháp thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 03 viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo đúng quy định; tham mưu UBND tỉnh bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở và 01 Phó Giám đốc Sở, thực hiện quy trình đề nghị bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Sở; phối hợp tổ chức Lễ công bố trao quyết định nghỉ hưu đối với Giám đốc Sở; giao phụ trách phòng đối với 02 công chức; giao phụ trách đơn vị sự nghiệp đối với 02 viên chức; giao phụ trách kế toán đối với 01 công chức, 01 viên chức; cử hàng chục lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; lý luận chính trị; nâng lương thường xuyên và điều chỉnh phụ cấp thâm niên vượt khung cho 23 công chức, viên chức; đề nghị Sở Nội vụ nâng lương thường xuyên đối với 01 công chức; điều động và bổ nhiệm đối với 02 công chức; phê quyệt bổ

sung quy hoạch chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025… Tại cấp huyện, các Phòng Tư pháp cũng tích cực cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị.

**7. Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng**

Thời gian qua, công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Trong năm 2021, Sở Tư pháp tổ chức 01 cuộc thanh tra hành chính đối với 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, 02 cuộc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật trong tổ chức và hoạt động của 01 tổ chức hành nghề luật sư, 01 doanh nghiệp đấu giá tài sản; tiếp 05 lượt công dân/05 vụ việc (các nội dung vướng mắc, phản ảnh không thuộc thẩm quyền), Sở đã hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định; tiếp nhận 41 đơn/35 vụ việc[(1)]; ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của 01 tổ chức hành nghề công chứng với số tiền phạt là 8.500.000 đồng. Ngoài ra, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Sở không tổ chức các cuộc thanh tra trong quý IV/2021 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, Sở thực hiện tốt công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí Thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

**8. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế**

a) Để chủ động triển khai công tác pháp chế tại địa phương, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1296/KH-UBND ngày 09/02/2021 về triển khai công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021; đồng thời, lồng ghép chỉ đạo thực hiện công tác này trong một số kế hoạch chuyên đề thuộc lĩnh vực công tác tư pháp năm 2021. Trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh, một số

---

[(1)] Sở đã ban hành 04 thông báo không thụ lý tố cáo, 01 quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố cáo, đang xem xét xử lý 01 vụ việc theo quy định đối với 08 đơn tố cáo/06 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết; xử lý theo quy định đối với 09 đơn/08 vụ việc thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, 24 đơn/21 vụ việc không thuộc thẩm quyền.

sở, ngành của tỉnh đã xây dựng và đang tích cực tổ chức thực hiện kế hoạch và các văn bản liên quan công tác pháp chế tại cơ quan, đơn vị mình. Trong năm 2021, các tổ chức, bộ phận pháp chế đã tích cực tham mưu soạn thảo, xây dựng các dự thảo văn bản QPPL được giao; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; thực hiện nhiều cuộc tuyên truyền pháp luật...

b) Về củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác pháp chế và tổ chức pháp chế: Tại 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phải thành lập Phòng pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế hiện chỉ còn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Phòng Pháp chế, các đơn vị còn lại đều chuyển giao về Văn phòng, Thanh tra Sở phụ trách hoặc giao công chức phụ trách. Tổng số công chức làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh là 44 người[2], trong 20 người thuộc 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phải thành lập phòng Pháp chế có 08 người chuyên trách và 12 người kiêm nhiệm (trong đó, có 13 người có trình độ cử nhân luật, 07 người có trình độ đại học chuyên ngành khác); trong 24 người thuộc các cơ quan khác, có 10 người chuyên trách, 14 người kiêm nhiệm, trong đó có 09 người có trình độ cử nhân luật, 15 người có trình độ đại học chuyên ngành khác.

**9. Một số lĩnh vực công tác khác**

- *Công tác thi đua, khen thưởng* tiếp tục có sự gắn kết với việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của Ngành. Các phong trào thi đua được quan tâm chỉ đạo và phát động ngay từ đầu năm, có kế hoạch rõ ràng, có chỉ tiêu phấn đấu cụ thể và được toàn Ngành hưởng ứng tham gia đăng ký giao ước thực hiện với quyết tâm cao. Việc bình xét công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng được thực hiện trên nguyên tắc dân chủ, công khai, công bằng theo đúng quy định. Qua đó, đã tạo nên khí thế thi đua sôi nổi giữa các tập thể, cá nhân, góp phần hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chuyên môn của Ngành và các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong năm 2021.

- *Công tác cải cách hành chính* tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện và đã đạt được những kết quả tích cực. Sở đã tham mưu UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng, giám định tư pháp, LLTP, nuôi con nuôi và TGPL thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; đề xuất thực hiện phân cấp TTHC; tiếp tục thực hiện tốt Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, gắn với áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Mặt khác, Sở tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ TTHC

[2] Trong đó có 20 người thuộc 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phải thành lập Phòng pháp chế; 24 người thuộc các cơ quan ngoài 14 các cơ quan chuyên môn nêu trên.

qua dịch vụ bưu chính công ích, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân (nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn khó khăn) tiết kiệm chi phí và thời gian, công sức đi lại khi giải quyết TTHC.

- *Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động Ngành* có sự gắn kết với công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Công chức, viên chức trong Ngành đã hình thành thói quen xử lý, trao đổi công việc trên môi trường mạng, thường xuyên sử dụng văn bản điện tử phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ thông qua sử dụng thư điện tử công vụ của tỉnh, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành iDesk (100% các văn bản phát hành đều thực hiện dưới dạng văn bản điện tử ký số). Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số, Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Tư pháp năm 2022 .Mặt khác, Sở đã triển khai nhiều phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở, cũng như công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị thuộc Sở như: phần mềm Thống kê ngành Tư pháp, phần mềm Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL, phần mềm Quản lý thông tin đấu giá tài sản, hệ thống thông tin Đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, phần mềm Quản lý Quốc tịch dùng chung cho các Sở Tư pháp, phần mềm về lý lịch tư pháp dùng chung (của Bộ Tư pháp); phần mềm Quản lý công chứng, phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp IMAS vào quản lý hành chính; cập nhật đầy đủ văn bản của tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật… Đồng thời, làm thủ tục đề nghị nâng cấp phần mềm Quản lý công chứng, hoàn thành thống kê số liệu hộ tịch và xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch; ban hành Kế hoạch và triển khai tập huấn việc thực hiện dịch vụ công "chứng thực bản sao điện tử từ bản chính" trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng nhờ sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Bộ Tư pháp, HĐND, UBND tỉnh nên các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đã được ngành Tư pháp tổ chức triển khai sớm, toàn diện, đồng bộ và bước đầu đã đạt nhiều kết quả tích cực. Trong đó một số mặt công tác có kết quả nổi bật như: công tác xây dựng Ngành được quan tâm, chú trọng thực hiện; thể chế các lĩnh vực công tác tư pháp tiếp tục được hoàn thiện; chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản QPPL, hoàn thiện thể chế được coi là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và chỉ đạo sát sao, qua đó chất lượng ngày càng nâng lên rõ rệt; việc triển khai công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện bài bản, đã chú trọng lựa chọn lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm để tiến hành theo dõi, đánh giá; công tác PBGDPL chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật thiết

thực với đời sống người dân, các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, phòng chống dịch bệnh Covid-19...; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực ngày càng được hiện đại hoá, kịp thời giải quyết yêu cầu của người dân; việc cấp Phiếu LLTP được thực hiện kịp thời, đúng quy định, nhận được sự hài lòng của công dân; công tác TGPL chú trọng vào việc tham gia tố tụng, qua đó kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng thụ hưởng chính sách TGPL…

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp trong năm 2021 còn một số khó khăn, hạn chế như: do diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch bệnh Covid-19, dẫn đến khó khăn trong triển khai một số nhiệm vụ công tác tư pháp như: tổ chức Hội thi "Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã với pháp luật", kiểm tra đối với một số tổ chức hành nghề bổ trợ tư pháp; tổ chức tập huấn một số lĩnh vực công tác tư pháp...; một số nhiệm vụ công tác chưa đảm bảo tiến độ; về xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, có một số quy định trong dự thảo thiếu căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn; các cơ quan, đơn vị chưa chủ động rà soát các quy định của luật giao nhiệm vụ cho địa phương quy định chi tiết đối với nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách nên không kịp thời tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết; hiệu quả công tác PBGDPL chưa cao; việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật còn chậm, chưa đảm bảo trình tự so với quy định; còn tình trạng sai sót trong đăng ký hộ tịch; việc xử lý thông tin LLTP còn tồn đọng; đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch tại một số địa phương còn thiếu, trình độ chuyên môn còn hạn chế; một số địa phương thực hiện báo cáo thống kê Tư pháp chưa đảm bảo…

## III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2022

**1.** Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản QPPL, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL; Quyết định ban hành Quy định phối hợp trong cập nhật dữ liệu; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017) và Quyết định ban hành Quy định trình tự, trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (thay thế Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 - sau khi được ban hành). Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng, thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao. Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL theo thẩm quyền, xử lý kịp thời những văn bản vi phạm theo quy định; đồng thời, tăng cường theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật được phát hiện, kiến nghị xử lý. Nâng cao chất lượng công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản, chú trọng kiến nghị xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng

chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện thông qua rà soát và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời việc cập nhật văn bản QPPL lên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh và Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật cấp huyện.

**2.** Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL theo quy định của Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; ban hành và tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL năm 2022; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về công tác PBGDPL; tổ chức vận hành Trang thông tin PBGDPL của tỉnh; thực hiện nhiệm vụ đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL. Triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng "Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam"; thường xuyên kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các cấp.

Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công khai kết quả đánh giá, công nhận và đề xuất các giải pháp khắc phục đối với các đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định Luật Hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở.

**3.** Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện tốt Quyết định ban hành Quy chế phối hợp công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 68/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh); Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2022. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý XLVPHC; thực hiện tốt việc tham mưu UBND tỉnh xử lý các vụ việc có tính chất phức tạp khi có yêu cầu.

**4.** Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và giải quyết tốt các yêu cầu của công dân, tổ chức trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch về số hóa dữ liệu hộ tịch; thống kê dân di cư tự do để đề nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn đăng ký hộ tịch. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu cấp Phiếu LLTP của công dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và đăng ký giao dịch bảo đảm.

**5.** Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, giám định tư pháp. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Chỉ thị nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề

nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh; Đề án Phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (được phê duyệt tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh); tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn Luật; tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp; ban hành kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng công tác TGPL, đảm bảo đáp ứng 100% các yêu cầu tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; trong đó, chú trọng đến đối tượng đặc thù là trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ, người cao tuổi có khó khăn về tài chính. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng và công tác phối hợp khác về TGPL. Thực hiện tốt quản lý chất lượng vụ việc TGPL theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ Tư pháp.

**6.** Ban hành và triển khai thực hiện tốt Quy chế đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức theo tháng; tham mưu UBND tỉnh văn bản hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế hoạt động của Sở Tư pháp (thay thế Quyết định số 99/QĐ-STP ngày 05/8/2016 của Sở Tư pháp). Thường xuyên rà soát quy hoạch, bổ sung quy hoạch, thực hiện điều động chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo đúng quy định, đảm bảo phát huy tốt từng vị trí việc làm. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, qua đó góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, năng lực quản lý điều hành… cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**7.** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc khắc phục, sửa chữa sai phạm, khuyết điểm và kiểm tra sau thanh tra. Tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công tác tư pháp. Duy trì tiếp nhận, xử lý thông tin qua "Đường dây nóng"; đảm bảo giải quyết kịp thời, đúng pháp luật mọi khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến hoạt động của ngành Tư pháp; thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ.

**8.** Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế và cán bộ pháp chế trên địa bàn tỉnh. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ

cán bộ làm công tác này nhằm triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế được giao.

**9.** Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp và UBND tỉnh phát động. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính ở các lĩnh vực của ngành Tư pháp; duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong các lĩnh vực hoạt động. Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025; Quy chế quản lý, cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk; đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành, nhất là phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung; nâng cấp và phát triển Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở ở mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Trên đây là kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu công tác tư pháp năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk./.

***Nơi nhận:***
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, VP (TH).

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH ĐẮK LẮK

**Phan Thị Hồng Thắng**.